

Số: 206/BC-UBND

Lộc Ninh, ngày 04 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO

**Về việc thẩm tra hồ sơ đề nghị xét, công nhận
đạt chuẩn nông thôn mới cho xã Lộc Tấn năm 2018**

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính Phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 3099/QĐ-UBND ngày 30/11/2017 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt danh sách 09 xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018;

Căn cứ quyết định số 2502/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND huyện Lộc Ninh về việc phê duyệt Đề án điều chỉnh xây dựng nông thôn mới xã Lộc Tấn giai đoạn 2018-2020;

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-BCĐ ngày 29/8/2018 của Trưởng ban chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới huyện Lộc Ninh về việc thành lập Đoàn thẩm tra xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018 trên địa bàn huyện.

Căn cứ đề nghị của UBND xã Lộc Tấn tại Tờ trình số 126/TTr-UBND ngày 26/9/2018 về việc thẩm tra, đề nghị xét công nhận xã Lộc Tấn đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018.

Căn cứ kết quả thẩm tra, đánh giá cụ thể thực tế mức độ đạt từng tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn xã Lộc Tấn,

~~Ủy ban nhân dân huyện Lộc Ninh báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và thực hiện các tiêu chí nông thôn mới cho xã Lộc Tấn năm 2018 cụ thể như sau:~~

I. KẾT QUẢ THẨM TRA

Thời gian thẩm tra: 01 ngày (ngày 19/10/2018).

1. Về hồ sơ

Hồ sơ đề nghị thẩm tra, xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới của Ủy ban nhân dân xã Lộc Tấn gồm có:

1.1. Tờ trình số 126/TTr-UBND ngày 26/9/2018 của UBND xã Lộc Tấn về việc thẩm tra, đề nghị xét công nhận xã Lộc Tấn đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018.

(Bản chính - Theo mẫu số 04 tại Phụ lục Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ).

1.2. Báo cáo số 82/BC-UBND ngày 24/8/2018 của UBND xã Lộc Tấn về kết quả xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã.

(Bản chính - Kèm theo biểu chi tiết kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới - theo Mẫu số 08 tại Phụ lục Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ).

1.3. Báo cáo số 96/BC-UBND ngày 12/9/2018 của UBND xã Lộc Tấn về việc tổng hợp ý kiến tham gia của các tổ chức chính trị-xã hội và của Nhân dân trong xã về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới của xã.

(Bản chính - Theo mẫu số 11 tại Phụ lục Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ).

1.4. Biên bản họp UBND, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã ngày 16/8/2018 đề nghị xét, công nhận xã Lộc Tấn đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018.

(Bản chính - Theo mẫu số 13 tại Phụ lục Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ).

1.5. Báo cáo số 97/BC-UBND ngày 12/9/2018 của UBND xã Lộc Tấn về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Lộc Tấn (Bản chính).

1.6. Hình ảnh minh họa về kết quả xây dựng nông thôn mới của xã.

Có 08 hình ảnh minh họa về kết quả xây dựng nông thôn mới của xã, trong đó: 01 hình ảnh về trụ sở làm việc của HĐND, UBND xã, 01 hình ảnh về trụ sở làm việc của Ban Công an xã, 01 hình ảnh về khu làm việc của bộ phận “một cửa”, 01 hình ảnh về xây dựng các phòng học lều của Trường THPT Lộc Tấn, 01 hình ảnh về thi công đường giao thông nông thôn, 01 hình ảnh về thanh niên giúp dân làm đường giao thông, 01 hình ảnh về Lễ ra mắt Hợp Tác xã nông nghiệp Thanh Đông và 01 hình ảnh về Mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất “nuôi Bò sinh sản”.

2. Về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới

2.1. Tiêu chí số 1: Quy hoạch

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Có quy hoạch chung xây dựng xã được phê duyệt và được công bố công khai đúng thời hạn.

- Ban hành quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch.

b) Kết quả thực hiện

Đề án xây dựng nông thôn mới xã Lộc Tấn được UBND huyện Lộc Ninh phê duyệt tại Quyết định số 4771/QĐ-UBND ngày 02/11/2012 và được phê duyệt lại nhiệm vụ quy hoạch điều chỉnh Đề án theo Quyết định số 5923/QĐ-UBND ngày 19/12/2012. Năm 2018 được UBND huyện Lộc Ninh phê duyệt điều chỉnh Đề án xây dựng nông thôn mới xã Lộc Tấn giai đoạn 2016-2020) tại Quyết định số 2502/QĐ-UBND ngày 10/8/2018.

Đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Lộc Tấn được UBND huyện Lộc Ninh phê duyệt tại Quyết định số 2348/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 (kèm theo Quy chế quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn mới).

Việc thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Lộc Tấn dựa trên cơ sở những quy hoạch đã có trước đây như quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch điểm dân cư, quy hoạch phát triển nông nghiệp-nông thôn, việc thực hiện quy hoạch nông thôn mới cơ bản đáp ứng các yêu cầu về quy trình, trình tự thực hiện quy hoạch như: đã thông qua các ban, ngành của ấp và nhân dân để có ý kiến đóng góp điều chỉnh phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ quy hoạch xây dựng nông thôn mới, HĐND xã đã ban hành Nghị quyết thông qua Đồ án quy hoạch, có tổ chức thông qua Hội đồng thẩm định của huyện trước khi trình phê duyệt quy hoạch, nhìn chung việc quy hoạch sử dụng đất và hạ tầng thiết yếu cho phát triển sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương.

Sau khi Đề án, Đồ án được UBND huyện phê duyệt, Ban quản lý xây dựng nông thôn mới đã tham mưu UBND xã tổ chức hội nghị công bố Quyết định phê duyệt Đồ án với thành phần tham dự gồm: Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực HĐND, Ủy ban MTTQVN và các tổ chức đoàn thể, Ban quản lý

xây dựng nông thôn mới xã, Ban phát triển 14/14 ấp, cán bộ, công chức UBND. Chỉ đạo Ban phát triển ấp phối hợp cùng Ban công tác Mặt trận ấp tổ chức công bố Quyết định phê duyệt Đề án quy hoạch nông thôn mới của xã lồng ghép tại các buổi hội họp ở khu dân cư, niêm yết công khai tại trụ sở UBND và Nhà văn hóa cộng đồng các ấp.

Hiện UBND xã đã thanh quyết toán chi phí lập Đề án quy hoạch nông thôn mới của xã với số tiền 576 triệu đồng. UBND xã đang trình cơ quan chức năng thẩm định để thực hiện việc cắm mốc quy hoạch.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 1 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.2. Tiêu chí số 2: Giao thông

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Đường xã và đường từ trung tâm xã đến đường huyện được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm 100%.

- Đường trục thôn, ấp, sóc và đường liên thôn, sóc, ấp ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm $\geq 70\%$.

- Đường ngõ, xóm sạch và không lầy lội vào mùa mưa. Trong đó, cứng hóa đạt tỷ lệ theo từng nhóm xã (cứng hóa $\geq 50\%$).

- Đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm $> 70\%$.

b) Kết quả thực hiện

+ Đường trục xã và đường từ trung tâm xã đến huyện đã được nhựa hóa (theo cấp kỹ thuật của Bộ GTVT) đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện là 5/5 km (đạt 100% theo quy định).

+ Đường trục ấp và liên ấp dài 53,4km được bê tông, cứng hóa đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm là 37,8/53,4km đạt 70,7%; trong đó: đường nhựa 21,1km, đường bê tông xi măng 8,7km và đường sỏi đỏ 8km.

+ Đường ngõ, xóm dài 47,34km được cứng hóa, sạch và không lầy lội vào mùa mưa là 29,38/47,34km, đạt 62,06%; trong đó: đường bê tông xi măng 23,38km, đường sỏi đỏ 6km.

Sau khi công trình hoàn thành, cộng đồng địa phương ký biên bản nghiệm thu và đưa vào sử dụng, có sự quản lý và bảo quản của cộng đồng nhân dân ở khu vực công trình, có kế hoạch kiểm tra đề xuất việc bảo dưỡng, duy tu, sửa chữa. Hiện tại các tuyến đường giao thông được nhựa hóa, bê tông xi măng đã tạo điều kiện tốt cho việc đi lại của nhân dân, không còn tình trạng lầy lội vào mùa mưa, dịch vụ thương mại được phát triển, từ đó góp phần phát triển kinh tế của địa phương.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 2 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.3. Tiêu chí số 3 - Thủy lợi

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt từ 80% trở lên.

- Đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng, chống thiên tai tại chỗ.

b) Kết quả thực hiện

Tổng diện tích đất sản xuất nông nghiệp 3.979ha trong đó: diện tích trồng cây lâu năm 3.250ha gồm: 232ha cây tiêu, 68.4ha cây điều, 2.385ha cây cao su còn lại là diện tích cây cà phê và cây ăn trái; diện tích trồng cây hàng năm 729 ha gồm: Lúa 159 ha, Mỳ 181 ha, Ngô 182 ha, rau đậu các loại 10 ha và cây các loại 197 ha.

Tổng diện tích đất phi nông nghiệp của xã là 505ha.

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới chủ động đạt 90,6%; cụ thể: diện tích gieo trồng cả năm thực tế được tưới 1.525,6 ha; diện tích gieo trồng cả năm cần tưới theo kế hoạch 1.684,6 ha.

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp được tiêu chủ động đạt 99,96%; cụ thể: diện tích đất sản xuất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp thực tế được tiêu 4.482,5 ha; diện tích đất sản xuất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp của xã 4.484 ha;

- Xã không có diện tích đất nuôi trồng thủy sản.

Trên địa bàn xã hiện có hồ chứa nước Rừng Cẩm, hồ chứa nước Lộc Thạnh có nhiệm vụ cất lũ ở thượng nguồn vào mùa mưa và điều tiết nước tưới cho hạ lưu vào mùa khô. Ngoài ra hồ Rừng Cẩm còn có nhiệm vụ cung cấp nước cho Nhà máy nước sạch phục vụ dân sinh ở khu vực thị trấn Lộc Ninh và các xã lân cận gồm: Lộc Tấn, Lộc Thái và Lộc Hưng. UBND xã thường xuyên phối hợp đơn vị quản lý hồ chứa kiểm tra, bảo dưỡng công trình và vận hành điều tiết nước đảm bảo tưới, tiêu phục vụ sản xuất, phục vụ dân sinh. Bên cạnh đó trên địa bàn xã còn có các hệ thống giếng đào, giếng khoan do dân tự đầu tư xây dựng cơ bản đáp ứng được yêu cầu dân sinh và đáp ứng nhu cầu sản xuất nông nghiệp.

- Về công tác phòng, chống thiên tai: xã Lộc Tấn đã thành lập Ban chỉ huy PCTT&TKCN theo quy định. Trưởng Ban chỉ huy do Chủ tịch UBND xã kiêm nhiệm, Phó Trưởng ban thường trực do Trưởng Ban CHQS xã kiêm nhiệm, các thành viên là Trưởng các ban, ngành, đoàn thể xã và Trưởng Ban điều hành các ấp kiêm nhiệm. Xã có một số phương tiện phục vụ công tác PCTT & TKCN như: áo phao, phao cứu sinh, đèn pin, dây dù, can nhựa... Hàng năm Ban chỉ huy PCTT&TKCN xã đã thực hiện tốt nhiệm vụ về PCTT&TKCN ở địa phương.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 3 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

~~2.4. Tiêu chí số 4-Điện~~

a) Yêu cầu của tiêu chí.

- Hệ thống điện đạt chuẩn.
- Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn đạt tỷ lệ từ 98% trở lên.
- Tỷ lệ đường được chiếu sáng (tính trên tổng km đường nhựa, đường BTXM của xã) đạt > 5%.

b) Kết quả thực hiện

- Hệ thống lưới điện trên địa bàn xã do ngành điện quản lý đã được phân phối trên toàn xã, đáp ứng các nội dung của Quy định kỹ thuật điện nông thôn. Năm 2015-2016 xây dựng đường điện trung-hạ thế mới dài 4,1 km; năm 2017 xây dựng đường điện trung-hạ thế mới dài 1,8 km.

- Địa phương luôn tích cực hỗ trợ ngành điện trong công tác tuyên truyền vận động nhân dân phối hợp thực hiện giải phóng mặt bằng, phát quang cây xanh đảm bảo khoảng cách an toàn hành lang bảo vệ lưới điện, tăng cường công tác tuyên truyền an toàn sử dụng điện trong nhân dân, thường xuyên khảo sát, kiểm tra hiện trạng mạng lưới điện sinh hoạt và sản xuất trên địa bàn xã để kiến nghị UBND huyện, Điện lực Lộc Ninh nâng cấp, sửa chữa khi cần thiết nhằm đáp ứng nhu cầu của người dân. Qua điều tra hiện nay toàn xã có 2.589/2.711 hộ sử dụng điện, chiếm 95,5% (chưa đạt so với quy định $\geq 98\%$).

Hiện UBND xã đã phối hợp với Sở Công thương và Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện khảo sát, lập dự án đầu tư xây dựng 07 trạm biến áp cho các ấp K57, 4A, Cây Chặt, Bù Núi, Thanh Đông phục vụ nhu cầu sử dụng điện cho hơn 171 hộ, nâng tổng số hộ sử dụng điện lưới quốc gia lên 2.692/2.711 đạt 99,3 % vào cuối năm 2018.

- Tỷ lệ đường được chiếu sáng (tính trên tổng km đường nhựa, đường BTXM của xã) được 7/58,14 km, đạt tỷ lệ 12,03%.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 4 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.5. Tiêu chí số 5 - Trường học

a) Yêu cầu của tiêu chí

Tỷ lệ trường học các cấp: Mầm non, Mẫu giáo, Tiểu học, Trung học cơ sở có cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đạt chuẩn Quốc gia đạt $\geq 70\%$.

b) Kết quả thực hiện

- THCS Lộc Tấn có 12 phòng học, 02 phòng chức năng, phòng hiệu bộ. Diện tích sân chơi, bãi tập rộng 800 m².

- Tiểu học Lộc Tấn A có 16 phòng học, 03 phòng bộ môn, 06 phòng chức năng. Diện tích sân chơi, bãi tập rộng 800 m².

- Tiểu học Lộc Tấn B có 12 phòng học, Diện tích sân chơi, bãi tập rộng 600 m².

- Trường Mẫu giáo Hoa Cúc có 06 phòng học. Diện tích sân chơi, bãi tập rộng 723 m².

- Trường mẫu giáo hoa Hồng có 11 phòng học; phòng hiệu bộ. Diện tích sân chơi, bãi tập rộng 220 m².

* Về đầu tư cơ sở vật chất các trường học trên toàn xã từ năm 2012- 2017: Đã xây mới được 31 phòng học, phòng hiệu bộ, phòng chuyên môn với số tiền đầu tư là 13 tỷ 698 triệu đồng. Riêng 6 tháng đầu năm 2018 đang triển khai thi công 8 phòng học lầu Trường Tiểu học Lộc Tấn B và 8 phòng học lầu Trường THCS Lộc Tấn với số tiền đầu tư trên 9 tỷ đồng (nguồn vốn do ngân sách huyện hỗ trợ), cơ bản các trường đều đạt về cơ sở vật chất cũng như thiết bị dạy học.

+ Dự kiến cuối năm 2018 sẽ sáp nhập 02 Trường Mẫu giáo thành 01 trường.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 5 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.6. Tiêu chí số 6 -Cơ sở vật chất văn hóa

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Xã có nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã.

- Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định.

- Tỷ lệ thôn, sóc, ấp có nhà văn hóa và khu thể thao phục vụ cộng đồng đạt 100%.

b) Kết quả thực hiện

- Xã có Nhà văn hoá rộng 200 chỗ ngồi; có các điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi tại các ấp theo quy định gồm: 03 sân bóng chuyên, 02 sân cầu lông, 01 sân bóng đá mini, 01 cơ sở thể dục thẩm mỹ, 01 câu lạc bộ võ thuật Vovinam.

- 14/14 ấp đều có Nhà văn hoá, là nơi sinh hoạt cộng đồng. Tuy nhiên do xây dựng từ lâu nên một số Nhà văn hoá đã xuống cấp. Hiện xã đang đề nghị huyện xem xét sửa chữa và nâng cấp.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 6 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.7. Tiêu chí số 7 -Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn

a) Yêu cầu của tiêu chí

Xã có chợ nông thôn hoặc nơi mua bán, trao đổi hàng hóa theo quy hoạch.

b) Kết quả thực hiện:

Trước đây xã Lộc Tấn có 01 chợ nông thôn tại trung tâm ấp 5A. Tuy nhiên, theo Quyết định 523/QĐ-UBND ngày 05/4/2013 của UBND tỉnh thì diện tích chợ 5A không đủ theo quy định. Hiện nay, theo Quyết định 753/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh quy định là xã có chợ hoặc nơi mua bán, trao đổi hàng hóa. Vì vậy, xã đã điều chỉnh Đề án xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, trong đó quy hoạch khu Chợ cũ ở ấp 5A thành điểm mua bán tập

trung, đồng thời quy hoạch điểm khu vực ngã ba liên ngành ấp 5B thành khu trao đổi hàng hoá và đã được UBND huyện phê duyệt theo Quyết định số 2502/QĐ-UBND ngày 10/8/2018.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 7 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.8. Tiêu chí số 8 - Thông tin và Truyền thông

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Xã có điểm phục vụ bưu chính.
- Xã có dịch vụ viễn thông, internet.
- Xã có Đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn.
- Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành.

b) Kết quả thực hiện

- Xã có 01 điểm Bưu điện phục vụ bưu chính, hầu hết người dân trong xã được sử dụng các dịch vụ bưu chính, viễn thông.

- Trên địa bàn xã có 03 điểm cung cấp dịch vụ viễn thông-internet; 14/14 ấp có hạ tầng cáp viễn thông và có sóng điện thoại di động. Tại xã có đường truyền truy cập Internet riêng biệt cho các mạng nội bộ như: Đảng ủy, UBND xã, các ban, ngành, đoàn thể, đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn theo Quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng dịch vụ truy nhập Internet ADSL.

- Hiện nay xã có hệ thống loa phát thanh không dây, với 19 cụm loa tại 14 khu dân cư và 01 cụm loa tại trung tâm xã đang hoạt động bình thường phục vụ công tác thông tin tuyên truyền cho 14 ấp trên địa bàn xã.

- Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành đảm bảo đạt chuẩn theo quy định. Hiện đang sử dụng phần mềm liên quan đến các lĩnh vực: khiếu nại-tổ cáo, hộ tịch, kế toán, bảo hiểm xã hội, kê khai thuế, sử dụng hệ thống mail công vụ trong công tác quản lý văn bản đi, đến với các cơ quan, ban, ngành chức năng liên quan.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí số 8: Đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.9. Tiêu chí số 9 - Nhà ở dân cư

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Trên địa bàn xã không còn hộ gia đình ở trong nhà tạm, nhà dột nát.
- Tỷ lệ hộ có nhà ở đạt tiêu chuẩn theo quy định đạt từ 75% trở lên.

b) Kết quả thực hiện

- Với sự nỗ lực của cấp ủy, chính quyền và các tổ chức đoàn thể địa phương; sự hỗ trợ nhiệt tình của các tổ chức, cá nhân; sự hưởng ứng tích cực của nhân dân và việc tổ chức thực hiện tốt các chương trình lồng ghép trong việc cải tạo, nâng cấp nhà ở, xây dựng nhà tình thương, nhà đại đoàn kết, từ năm 2012-2018, xã Lộc Tân đã vận động xây dựng được 87 căn nhà đại đoàn kết với tổng kinh phí thực hiện là 2 tỷ 875 triệu đồng. Hiện tại xã Lộc Tân không còn nhà

tạm, nhà dột nát, đảm bảo theo yêu cầu “3 cứng” gồm: nền cứng, khung cứng, mái cứng, đảm bảo nhu cầu sinh hoạt tối thiểu và an toàn cho người sử dụng.

- Tỷ lệ hộ có nhà ở đạt tiêu chuẩn theo quy định đạt 90,2% (2426/2687 hộ).

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí số 9: Đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.10. Tiêu chí số 10 -Thu nhập

a) Yêu cầu của tiêu chí:

Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn năm 2018 $\geq$ 35 triệu đồng/người/năm.

b) Kết quả thực hiện:

Qua số liệu điều tra của Ban chỉ đạo điều tra lao động nông thôn về mức thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã Lộc Tấn, tính đến thời điểm này là 38,3 triệu đồng/người/năm.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí số 10: Đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.11. Tiêu chí số 11 -Hộ nghèo

a) Yêu cầu của tiêu chí:

Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều (giai đoạn 2016-2020) năm 2018 đạt $\leq$ 10%.

b) Kết quả thực hiện:

Để thực hiện có hiệu quả chương trình, đề án giảm nghèo giai đoạn 2011-2015 và Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Trong những năm qua cùng với sự quan tâm hỗ trợ của các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội và các tổ chức, cá nhân mạnh thường quân. Bằng nhiều nguồn vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án, UBND xã đã tập trung đầu tư có trọng điểm cho các đối tượng hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn nhằm tạo điều kiện cho các hộ nghèo có điều kiện vươn lên trong cuộc sống, từng bước thoát nghèo một cách bền vững và không dễ tái nghèo.

Qua kết quả tổng điều tra hộ nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều theo chuẩn Quốc gia giai đoạn 2016-2020, thì cuối năm 2017 xã Lộc Tấn có 99 hộ/2.687 hộ, chiếm tỷ lệ 3,65% theo Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 19/12/2017 của UBND xã.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí số 11: Đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.12. Tiêu chí số 12 -Lao động có việc làm

a) Yêu cầu của tiêu chí

Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động đạt 90% trở lên.

b) Kết quả thực hiện

Qua kết quả điều tra, rà soát số liệu lao động, ngành nghề, việc làm của địa phương, xã Lộc Tấn có 7.384 người trong độ tuổi lao động, trong đó có 7.112 lao động có việc làm thường xuyên, chiếm tỷ lệ 96,3%.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí số 12: Đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.13. Tiêu chí số 13 - Tổ chức sản xuất

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Xã có Hợp tác xã hoạt động đúng quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012.

- Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực đảm bảo bền vững.

b) Kết quả thực hiện

Tính đến thời điểm này xã Lộc Tấn có 01 Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Thanh Đông thành lập theo giấy phép số: 44.04.07.000012 ngày 31/01/2018, có đầy đủ các thành viên theo quy định gồm: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm giám đốc; Kiểm soát Viên và kế toán. Hợp tác xã hoạt động đúng luật Hợp Tác xã năm 2012;

Xã có 01 Câu lạc bộ trồng tiêu sạch liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản bền vững tại ấp K57 với 19 hộ tham gia.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí số 13: Đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.14. Tiêu chí số 14 - Giáo dục và Đào tạo

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, học nghề) đạt $\geq 70\%$.

- Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo đạt $\geq 25\%$.

b) Kết quả thực hiện

- Về phổ cập giáo dục

+ Huy động trẻ 6 tuổi ra lớp 1 đạt 100%; xã đạt chuẩn PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi; đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3; đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 1; đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 1; tiếp tục đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, thực hiện dạy đủ các môn học của chương trình.

+ Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2017-2018 đạt 99,5%. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học phổ thông đạt 99%.

+ Về tỷ lệ lao động qua đào tạo

Địa phương luôn quan tâm đến công tác tuyên truyền, vận động và tạo điều kiện thật tốt cho người lao động tham gia học nghề, mở các lớp đào tạo ngắn hạn phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, qua số liệu điều tra thực tế ở từng hộ gia đình vào thời điểm tổng hợp tháng 8/2018 có 1.892/7.384 lao động đã qua đào tạo như: nghề cạo mũ, nghề uốn tóc, nghề thợ rèn, nghề thợ may, nghề lái xe... đạt 25,62%.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí số 14: Đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.15. Tiêu chí số 15 -Y tế

a) Yêu cầu tiêu chí

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt $\geq 82,2\%$.
- Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi $\leq 31,4\%$ (chiều cao theo tuổi)

b) Kết quả thực hiện

- Tỷ lệ người dân tham gia các hình thức bảo hiểm y tế có 9.247/11.206 người tham gia đạt 82,52%.
- Trạm y tế được xây dựng kiên cố và được hỗ trợ cung cấp các trang thiết bị phục vụ cho việc khám chữa bệnh, xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế năm 2016 theo Quyết định số 2250/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh Bình Phước về việc công nhận các xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2020.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) có 74/919 trẻ, chiếm 8,05%.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí số 15: Đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.16. Tiêu chí số 16 -Văn hóa

a) Yêu cầu của tiêu chí

Tỷ lệ thôn, sóc, ấp đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định.

b) Kết quả thực hiện

Năm 2017 xã Lộc Tấn có 12/14 khu dân cư đạt khu dân cư văn hóa (chiếm 85,71%); số khu dân cư đạt khu dân cư văn hóa 3 năm liền (2015-2017) là 05 khu dân cư và 02 khu dân cư đạt khu dân cư văn hóa 02 năm liền (2016-2017).

Xã Lộc Tấn thường xuyên duy trì, giữ vững và từng bước nâng cao chất lượng danh hiệu xã văn hóa; phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, việc củng cố, nâng cao chất lượng phong trào

được gắn liền với việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí số 16: Đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.17. Tiêu chí số 17 - Môi trường và An toàn thực phẩm

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh và nước sạch theo quy định $\geq 95\%$.

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường đạt 100%.

- Xây dựng cảnh quan, môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn đạt theo quy định.

- Mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch, đảm bảo giá trị văn hóa, truyền thống của từng dân tộc, điều kiện thực tế xã, cụm xã đạt theo quy định.

- Chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất kinh doanh được thu gom, xử lý đạt theo quy định.

- Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch $\geq 70\%$.

- Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường $\geq 60\%$.

- Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm đạt 100%.

b) Kết quả thực hiện

Về nước sinh hoạt, vệ sinh môi trường nông thôn: Hiện nay người dân trên địa bàn xã chủ yếu sử dụng nguồn nước giếng khoan, giếng đào, ngoài ra trong thời gian qua UBND xã Lộc Tấn phối hợp các cơ quan chuyên môn tỉnh, huyện thực hiện hỗ trợ nhân dân xây dựng 04 bể lọc nước (bể Lọc sắt và bể lọc ALuvát) tại khu vực ấp Bù Núi A, Bù Núi B, Thạnh Đông cho các hộ nghèo, hộ chính sách sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh. Kết quả qua điều tra chỉ số nước sạch-vệ sinh môi trường năm 2017 toàn xã có 96,83% hộ dân sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh và nước sạch theo quy chuẩn Quốc gia; 87,81% hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh; 74,34% hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường; 100% hộ gia đình và các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm, không có các hoạt động gây suy giảm môi trường; có các hoạt động phát triển môi trường xanh, sạch, đẹp.

Trên địa bàn xã hiện không có cơ sở sản xuất kinh doanh, nuôi trồng thủy sản làng nghề truyền thống, do đó không ảnh hưởng đến môi trường.

- Về rác thải: Thường xuyên phối hợp với các tổ chức Đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân cùng thực hiện đăng ký thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt hàng ngày nhằm hạn chế tình trạng gây ô nhiễm môi trường và đảm bảo tình hình vệ sinh môi trường trong cộng đồng dân cư. Chất thải, nước thải của các hộ dân trên địa bàn xã được thu gom và xử lý theo quy định. (Đối với các hộ ở xa khu vực trung tâm xử lý rác bằng hình thức tự chôn đốt tại nhà. Đối với các hộ ở khu vực dọc Quốc lộ 13 đều đăng ký xử lý rác với Đội quản lý công trình đô thị huyện để thu gom). Đã thành lập 01 Câu lạc bộ bảo vệ môi trường tại ấp Cây Chặt và 04 Câu lạc bộ "5 không 3 sạch xây dựng Nông thôn mới" tại ấp 1B, K57, 5C, 6A.

- Bên cạnh đó, UBND xã đã thường xuyên phát động toàn thể cán bộ nhân viên xã, hệ thống chính trị các ấp, các doanh nghiệp, các tổ chức, các trường học cùng toàn thể nhân dân tổ chức tổng vệ sinh môi trường trên toàn địa bàn xã các trục đường giao thông góp phần xây dựng cảnh quan, môi trường xanh, sạch, đẹp.

- Về mai táng: Xã có 03 nghĩa trang tại ấp Cây Chặt, Thạnh Đông và ấp 5C, được xây dựng theo quy hoạch và có 02 cơ sở dịch vụ mai táng đảm bảo thực hiện đúng quy định.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí số 17: Đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.18. Tiêu chí số 18 - Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn.
- Có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở theo quy định.
- Đảng bộ, chính quyền xã đạt tiêu chuẩn "trong sạch, vững mạnh".
- Tổ chức chính trị-xã hội của xã đạt loại khá trở lên (100%).
- Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.
- Đảm bảo bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội đạt theo quy định.

b) Kết quả thực hiện

Xã có 24/24 cán bộ, công chức đáp ứng tiêu chuẩn được quy định tại Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ và Thông tư số 06/2012/TT-BNV ngày 30/10/2012 của Bộ Nội vụ.

Cán bộ, công chức có trình độ văn hóa, chuyên môn, Lý luận Chính trị, tin học và ngữ theo quy định, cụ thể:

Trình độ văn hóa: Tốt nghiệp THPT là 24 người.

Trình độ chuyên môn: 11 người đại học, 13 người trung cấp.

Trình độ chính trị: 02 người cao cấp, 11 người trung cấp, 10 người sơ cấp.

Trình độ tin học (từ trình độ A trở lên): 23 người.

Trình độ ngoại ngữ (từ trình độ A trở lên): 10 người.

- Xã có đầy đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở theo quy định, bao gồm: cấp ủy, chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội. Ngoài ra xã còn có các hội như: Hội Chữ thập đỏ, Hội người Cao tuổi, Hội Khuyến học, Hội Cựu Thanh niên xung phong, Hội Nạn nhân chất độc da cam. 14/14 ấp đều có chi bộ đảng, Ban điều hành ấp, các Chi hội đoàn thể ấp.

- Đảng bộ, chính quyền xã đạt tiêu chuẩn “Trong sạch vững mạnh” theo Thông báo số 1355/TB-HU ngày 22/3/2018 của Huyện uỷ Lộc Ninh về kết quả đánh giá phân loại cơ sở Đảng năm 2017.

- 100% tổ chức đoàn thể chính trị của xã đều đạt danh hiệu tiên tiến trở lên.

- Năm 2017, xã đã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 308/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 của UBND huyện Lộc Ninh.

- Trên địa bàn xã đảm bảo bình đẳng giới và chưa phát hiện có trường hợp bạo lực gia đình, không có trường hợp tảo hôn và cưỡng ép kết hôn. Xã có 02 nữ lãnh đạo (01 Phó Bí thư Đảng ủy và 01 Phó Chủ tịch UBND) và có 05 mô hình địa chỉ tin cậy-nhà tạm lánh cho các nạn nhân bị bạo lực giới và bạo lực gia đình.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí số 18: Đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.19. Tiêu chí số 19 -Quốc phòng và An ninh

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng.

- Xã đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên: không có khiếu kiện đông người kéo dài; không để xảy ra vụ án hình sự về tội phạm quy định tại các Điều 93, 95, 96; tội phạm đặc biệt nghiêm trọng quy định tại các Điều 111, 112, 113, 114, 133, 134, 135 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc, nghiện hút) được kiểm chế, giảm so với các năm trước.

b) Kết quả thực hiện

- Về quốc phòng

+ Ban chỉ huy quân sự xã có 05 đ/c gồm 01 Chính trị viên, 01 Chính trị viên phó, 01 Chỉ huy trưởng, 02 Phó Chỉ huy trưởng. Lực lượng dân quân thường trực có 19 đ/c. 14/14 ấp đều có lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng.

+ Công tác huấn luyện được tổ chức hàng tuần, hàng tháng cho lực lượng thường trực và tổ chức huấn luyện hàng năm cho các dân quân tại chỗ đều đạt chỉ tiêu giao. Được trang bị vũ khí phù hợp, thường xuyên giáo dục chính trị,

pháp luật, huấn luyện quân sự toàn diện, thiết thực, khả năng sẵn sàng chiến đấu ngày càng được nâng cao đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới. Công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho đối tượng 4 được tổ chức thực hiện theo quy định.

+ Năm 2018, công tác tuyển quân đã đạt 100% chỉ tiêu trên giao (12/12 thanh niên). Thực hiện tốt kế hoạch về khám sức khỏe của Ban chỉ huy quân sự huyện. Ban chỉ huy quân sự xã làm tham mưu tốt cho Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã thực hiện công tác công khai danh sách từ xã đến các ấp.

+ Hệ thống văn kiện theo Thông tư 108/BQP được xây dựng đầy đủ.

- Về an ninh

+ Lực lượng Công an xã Lộc Tấn được xây dựng, củng cố ngày càng trong sạch vững mạnh theo quy định của Pháp lệnh Công an xã và hướng dẫn của ngành công an. Hàng năm công an xã Lộc Tấn có bản đăng ký thi đua. Không có cá nhân Công an xã bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên. Hàng năm Ban Công an xã đều tham mưu cho Đảng ủy, UBND xã xây dựng Nghị quyết chuyên đề, kế hoạch về đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã; đăng ký thi đua trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc. Hàng tháng tham mưu xây dựng các kế hoạch bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn, bảo vệ tuyệt đối an toàn các ngày Lễ, Tết diễn ra ở địa phương, phối hợp xây dựng kế hoạch tổ chức ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.

+ Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc được duy trì lồng ghép với phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và “Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch”.

Tổ chức cho 14/14 khu dân cư ký kết phần đầu xây dựng khu dân cư đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”, 100% hộ gia đình đăng ký gia đình văn hóa, ký cam kết đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phần đầu xây dựng khu dân cư đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”. Xã đã xây dựng 01 mô hình “khu dân cư không có tội phạm” tại ấp 5A và 01 mô hình “tiếng keng an ninh” tại ấp 6B để kịp thời đấu tranh ngăn chặn tội phạm, các tổ an ninh nhân dân được củng cố và hoạt động có hiệu quả.

+ Trên địa bàn xã Lộc Tấn không có tình trạng khiếu kiện đông người kéo dài; không để xảy ra trọng án; tội phạm và tệ nạn xã hội được kiểm chế và giảm so với các năm trước.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí số 19: Đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

3. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới

Tính từ khi triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đến nay xã Lộc Tấn không có nợ đọng xây dựng cơ bản. Tất cả các nguồn vốn đều được giải ngân theo quy định.

II. KẾT LUẬN

1. Về hồ sơ

UBND xã Lộc Tấn lập hồ sơ đề nghị thẩm tra kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới của xã đảm bảo đầy đủ theo quy định tại Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

2. Về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới

Qua thẩm tra các tiêu chí nông thôn mới đạt chuẩn của xã Lộc Tấn, tính đến thời điểm thẩm tra, tổng số tiêu chí nông thôn mới của xã Lộc Tấn cơ bản đạt 19/19 tiêu chí. Tuy nhiên cũng còn một số tiêu chí đang trong giai đoạn triển khai thực hiện để hoàn thiện tiêu chí vào cuối năm 2018, cụ thể như: tiêu chí điện, tiêu chí trường học...

3. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới

Qua kết quả thẩm tra cho thấy hiện nay xã Lộc Tấn không còn nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới. Tất cả các nguồn vốn đều được giải ngân theo quy định.

III. KIẾN NGHỊ

Để xã Lộc Tấn của huyện Lộc Ninh đạt chuẩn xã nông thôn mới năm 2018 đảm bảo tính bền vững, đồng thời giúp các xã còn lại của huyện tiếp tục thực hiện đạt các tiêu chí trong năm 2018 và những năm tiếp theo, Văn phòng nông thôn mới huyện có một số ý kiến kiến nghị như sau:

1. Cấp xã

1.1. Đối với Đảng ủy

Tiếp tục lãnh đạo chính quyền và các tổ chức đoàn thể tiếp tục thông tin, tuyên truyền về ý nghĩa và tầm quan trọng của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới thường xuyên, đồng bộ giúp nâng cao nhận thức của người dân nhằm tích cực hưởng ứng chung tay xây dựng nông thôn mới góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng-an ninh ở địa phương.

1.2. Đối với Hội đồng nhân dân

Tăng cường công tác giám sát việc tuyên truyền, vận động về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã; qua đó kịp thời định hướng các giải pháp thực hiện thiết thực giúp chính quyền, mặt trận và các tổ chức đoàn thể xã có cơ sở nâng cao chất lượng thông tin, tuyên truyền giúp người dân hiểu rõ hơn về mục đích của việc thực hiện xây dựng nông thôn mới để tích cực tham gia cùng chính quyền địa phương hoàn thành, giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt được.

1.3. Đối với Ủy ban nhân dân

- Tập trung điều hành, chỉ đạo quyết liệt trong việc tiếp tục thực hiện nhiệm vụ nhằm giữ vững các tiêu chí, nhất là tiêu chí số 2 -Giao thông; tiêu chí số 4 - Điện; tiêu chí số 5 -Trường học; đặc biệt là tiêu chí số 18 -Hệ thống chính trị và Tiếp cận pháp luật; tiêu chí số 19 -Quốc phòng và An ninh.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, rà soát các tiêu chí có xu hướng thiếu tính bền vững để kịp thời đưa ra các giải pháp triển khai thực hiện; hàng năm trình Hội đồng nhân dân xã xem xét ban hành nghị quyết chuyên đề để tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo giữ vững các tiêu chí theo hướng bền vững.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân giữ gìn vệ sinh môi trường nông thôn, tích cực tham gia làm đường giao thông nông thôn theo Nghị định 161 của Chính phủ; tham gia thực hiện Đề án điện chiếu sáng theo tinh thần Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 của HĐND huyện Lộc Ninh.

2. Cấp tỉnh

2.1. Đối với Văn phòng điều phối nông thôn mới

- Kịp thời cập nhật những quy định, chính sách mới của Trung ương, của tỉnh về xây dựng nông thôn mới để triển khai hướng dẫn cấp huyện, xã thực hiện đảm bảo đúng quy định.

- Tham mưu Ban chỉ đạo tỉnh tổ chức cho huyện, xã đi tham quan, học tập kinh nghiệm tại các tỉnh cổ cách làm hay trong xây dựng nông thôn mới để áp dụng thực hiện ở địa phương đạt hiệu quả.

- Tham mưu UBND tỉnh tăng kinh phí hoạt động cho cấp huyện, cấp xã.

2.2. Đối với các Sở, ngành liên quan

Tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí giúp các xã về đích nông thôn mới qua các năm có điều kiện để nâng chất các tiêu chí, phấn đấu thực hiện hoàn thành xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018-2020, đồng thời giúp các xã còn lại thực hiện hoàn thành các tiêu chí theo lộ trình.

Trên đây là báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện Lộc Ninh về thẩm tra hồ sơ và kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới cho xã Lộc Tấn năm 2018./.

Nơi nhận:

- UBND, BCĐ các CTMTQG tỉnh;
- TTHU, UBMTTQVN huyện;
- UBND xã Lộc Tấn;
- BCĐ, VP NTM huyện;
- LĐVP và CV phụ trách;
- Lưu: VT.

K/ **CHỦ TỊCH**

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Gia Hòa